

Bản án số: 72/2021/HS-ST  
Ngày: 29 - 9 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Lợi

Bà Nguyễn Thị Hương

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Lê Thị Thu - Là Thư ký Tòa án nhân dân  
huyện Quảng Xương.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/HSST ngày 20/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77 /2021/HSST - QĐ ngày 14/9/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trọng T** - sinh năm: 1986.

Nơi ĐKNKTT: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trọng S (đã chết) và bà Lê Thị K; có vợ là Tô Thị H (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 19/8/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội: “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/6/2013, thi hành xong án phí HSST ngày 28/12/20117. T là đối tượng nghiện ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/6/2021 đến ngày 15/6/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:**

- Bà Lê Thị V - sinh năm 1954 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Dương Hồ B - sinh năm 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy không có việc làm, Nguyễn Trọng T có ý định đi Hà Nội tìm việc làm nhưng không có tiền để đi xe. Khoảng 10 giờ ngày 29/4/2021 T sang nhà bà Lê Thị V - sinh năm 1954 ở xã L, huyện Quảng Xương để vay tiền. Khi đến nhà bà V, thấy cửa cổng, cửa nhà không khóa, nhà không có người nên T đi vào phòng khách ngồi ở ghế chờ bà V về để vay tiền. Trong lúc ngồi chờ, T nhìn thấy trên nóc tủ gỗ để ti vi có 01 chiếc điện thoại di động nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và bắt xe đi Hà Nội. T đi lại chỗ tủ gỗ để ti vi lấy chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu đen của bà V, cho vào túi quần rồi đi bộ dọc đường 4A về phía xã Tiên Trang. Trên đường đi, thấy quán điện thoại Bắc Thom ở thôn Tiên Trang, xã Quảng Lợi (nay là xã Tiên Trang), huyện Quảng Xương (chủ cửa hàng là Dương Hồ B - sinh năm 1984), T vào bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được với giá 1.000.000đ. Sau khi bán được điện thoại, T về nhà lấy quần áo rồi ra Quốc lộ 1A đón xe khách đi Hà Nội; toàn bộ số tiền bán điện thoại T mua vé xe đi Hà Nội và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 12/6/2021 khi chưa bị ai phát hiện ra hành vi trộm cắp tài sản, Nguyễn Trọng T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương tự thú khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã làm việc với bà Lê Thị V. Theo báo cáo của bà V, ngày 29/4/2021 khi đi sang nhà hàng xóm về bà phát hiện bị kẻ gian lấy cắp chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu đen trị giá khoảng 3.000.000đ

Ngày 15/6/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương, tiến hành định giá và kết luận giá trị chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A10 màu đen thời điểm bị mất trị giá là 2.700.000đ (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định: Sau khi bị mất điện thoại bà V không báo cáo mà tự đi tìm tại các quán bán điện thoại tại xã Quảng Lộc và Tiên Trang. Đến ngày 30/4/2021 bà phát hiện ra chiếc điện thoại của mình ở quán điện thoại Bắc Thom nên đến mua lại với giá 1.200.000đ; do đã mua lại được điện thoại của mình nên bà V không có yêu cầu gì về phần dân sự; số tiền 1.200.000đ mua điện thoại bà cũng không có yêu cầu đề nghị gì.

Trong vụ án này Dương Hồ B là người đã mua chiếc điện thoại Samsung Galaxy A10 màu đen là tài sản trộm cắp; tuy nhiên B không biết nguồn gốc tài sản trên là do T trộm cắp mà có; do vậy Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với B là phù hợp. Số tiền mua chiếc điện thoại 1.000.000đ của T; B không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 63/CT - VKS - QX ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều

173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng T từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 12/6/2021.

Về dân sự: Bà Lê Thị V và anh Dương Hồ B không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Khoảng 10 giờ ngày 29/4/2021 tại xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Nguyễn Trọng T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Samsung GalaxyA10 màu đen của bà Lê Thị V. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.7000.000đ (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo: Với mục đích để có tiền chi tiêu cá nhân mà không phải bỏ sức lao động. Lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo T đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Lê Thị V một cách trái pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội Cướp giật tài sản, không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an trong xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét sau khi phạm tội, bị cáo ra tự thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy căn cứ vào điểm s, r khoản 1 Điều 51 của BLHS đề giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Lê Thị V và anh Dương Hồ B không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật, Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Trọng T 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2021.

**Về dân sự:** Bà Lê Thị V và anh Dương Hồ B không có yêu cầu gì nên không xét.

**Án phí:** Bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp 200.000đ án phí HSST .

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đào Thị Thu Thủy**





